

Số: 305/CV-TTYT

Đường An, ngày 18 tháng 07 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế Bình Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua Vật tư dùng trong chạy thận cho TTYT Bình Giang năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: TTYT Bình Giang

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông: Phạm Văn Tuấn – Trưởng khoa Dược – TTBVTTYT, TTYT Bình Giang, thôn Mỹ Trạch, xã Đường An, Thành phố Hải Phòng. Số điện thoại: 0904.292.356

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận qua Email: Khoaduocbvbinhgiang@gmail.com và bản cứng theo địa chỉ: Phạm Văn Tuấn – khoa Dược – TTBVTTYT, TTYT Bình Giang, Thôn Mỹ Trạch, xã Đường An, Thành phố Hải Phòng. Số điện thoại: 0904.292.356

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h ngày 18/07/2025 đến trước 17h ngày 29/07/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 29/07/2025

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hoá: chi tiết tại phụ lục danh mục đính kèm.

2. Địa điểm cung cấp: Mô tả cụ thể tại phụ lục đính kèm.

+ Thời gian giao hàng dự kiến: 45 ngày.

3. Điều khoản tạm ứng: Không tạm ứng.

4. Điều khoản thanh toán:

+ Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

+ Điều kiện thanh toán: Bên mua thực hiện việc thanh toán hợp đồng cho bên bán từ ngày bên mua nhận đủ hàng, hóa đơn tài chính và Biên bản nghiệm thu hàng hóa theo quy định.

+ Số lần thanh toán: Bên mua sẽ căn cứ hóa đơn giá trị gia tăng mà bên bán đã xuất cho bên mua theo từng đợt hàng hóa cung ứng.

5. Các yêu cầu khác:

Báo giá được ký, đóng dấu người có thẩm quyền và đóng dấu giáp lai (trong trường hợp báo giá có nhiều trang) và theo quy định tại Luật đầu thầu số 22/2023/QH15.

III. Mẫu báo giá

Đề nghị quý công ty tham gia báo giá phải thực hiện theo đúng mẫu báo giá áp dụng cho trường hợp đối với mua thuốc quy định tại Luật đầu thầu số 22/2023/QH15.

Trân trọng cảm ơn ./ 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu (VT, Dược, TTB-VTTYT).



GIÁM ĐỐC

Mai Hải Anh





DANH MỤC HÀNG HÓA

(Đính kèm Công văn Yêu cầu Báo Giá số: 305/CV-TT YT ngày 18/07/2025)

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng
1	Bộ dây lọc thận	Bộ dây lọc thận 4 in 1	Bộ dây chạy thận nhân tạo 4in1 Gồm 2 phần chính: Động mạch và Tĩnh mạch. 1a. Động mạch: - Dây chủ ID 4.5mm, OD 6.8mm tổng chiều dài dây 3750 mm kèm theo : - Cổng tiêm thuốc - Cổng truyền dịch - Dây bơm máu đường kính 8.0*12*400mm (Pump) - Bể chứa (OD:19-30mm,LD:130mm) 1b. Tĩnh mạch: - Dây chủ ID 4.5mm, OD 6.8mm tổng chiều dài dây 2700 mm kèm theo - Transducer Đo cảm biến áp lực tĩnh mạch - Cổng tiêm thuốc - Bể chứa (OD:19-30mm,LD:130mm) gồm lưới lọc bên trong bể. - Thể tích làm đầy (163±10%)mL - Ống dây được làm bằng vật liệu PVC theo tiêu chuẩn y tế, không chứa DEHP - Cổng tiêm thuốc chất liệu PVC + gel silicone (free latex) mềm có độ đàn hồi rất tốt 2. Phin lọc khí 3. Dây truyền dịch dài 1500mm 4. Túi xả 2L - Đóng gói từng bộ (một mặt giấy, một mặt trong suốt) nhằm đảm bảo độ vô trùng, dễ bảo quản, dễ quan sát và thoát khí EO rất an toàn trước sử dụng.	30 bộ/ thùng	Bộ	1.500
2	Bộ dây lọc thận	Bộ dây lọc thận 2 in 1	Bộ dây chạy thận nhân tạo 2in1 Gồm 2 phần chính: Động mạch và Tĩnh mạch. 1a. Động mạch: - Dây chủ ID 4.5mm, OD 6.8mm tổng chiều dài dây 3750 mm kèm theo : - Cổng tiêm thuốc - Cổng truyền dịch - Dây bơm máu đường kính 8.0*12*400mm (Pump) - Bể chứa (OD:19-30mm,LD:130mm) 1b. Tĩnh mạch: - Dây chủ ID 4.5mm, OD 6.8mm tổng chiều dài dây 2700 mm kèm theo - Transducer Đo cảm biến áp lực tĩnh mạch - Cổng tiêm thuốc - Bể chứa (OD:19-30mm,LD:130mm) gồm lưới lọc bên trong bể. - Thể tích làm đầy (163±10%)mL - Ống dây được làm bằng vật liệu PVC theo tiêu chuẩn y tế, không chứa DEHP - Cổng tiêm thuốc chất liệu PVC + gel silicone (free latex) mềm có độ đàn hồi rất tốt 2. Phin lọc khí - Đóng gói từng bộ (một mặt giấy, một mặt trong suốt) nhằm đảm bảo độ vô trùng, dễ bảo quản, dễ quan sát và thoát khí EO rất an toàn trước sử dụng.	30 bộ/ thùng	Bộ	1.500
3	Quả lọc thận nhân tạo	Quả lọc thận nhân tạo	Màng lọc thận Low Flux; chất liệu: α Polysulfone Pro; tiết khuẩn tia Gamma không oxy; diện tích bề mặt 1.6 m ² , thể tích mỗi: 100 ml, kuf=14 ml/h/mmHg. Tốc độ máu Qb=300ml/phút, Tốc độ dịch Qd= 500ml/phút, KoA Urea= 1123 ; độ thanh thải: Ure 269 ml/phút, Creatinin 242 ml/phút, Phosphate 187 ml/phút, Vitamin B12: 112 ml/phút.	20 cái/thùng	Quả	1.000
4	Quả lọc thận nhân tạo	Quả lọc thận nhân tạo	Màng lọc thận High Flux; chất liệu: α Polysulfone Pro; tiết khuẩn tia Gamma không oxy; diện tích bề mặt 1.6 m ² , thể tích mỗi: 100 ml, kuf=85 ml/h/mmHg. Tốc độ máu Qb=300ml/phút, Tốc độ dịch Qd= 500ml/phút, KoA Urea= 1145 ; độ thanh thải: Ure 270 ml/phút, Creatinin 248 ml/phút, Phosphate 230 ml/phút, Vitamin B12: 166 ml/phút, Cytochrome C: 81 ml/phút; hệ số sàng: Inulin 1.0, β2-Microglobulin 0.7, Albumin < 0.001	20 cái/thùng	Quả	1.000
5	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (Acid)	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc RENALVN-A (Acid)	Thành phần trong 1.000 ml dung dịch tối thiểu gồm: Natri clorid: ≥ 210 g Kali clorid: ≥ 5,0 g Canxi clorid.2H2O: ≥ 9,00 g Magnesi clorid.6H2O: ≥ 3,5 g Acid acetic băng: ≥ 6,3 g Glucose.H2O: ≥ 38,0 g Nước đạt tiêu chuẩn vừa đủ: 1.000 ml Quy cách tối thiểu: Can > 10 lít	Can 10 lít	Can	3.000
6	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (Bicarbonat)	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc RENALVN-B (Bicarbonat)	Thành phần trong 1.000 ml dung dịch tối thiểu gồm: Natri bicarbonat: ≥ 84,0 g Nước đạt tiêu chuẩn vừa đủ: 1.000 ml Quy cách tối thiểu: Can ≥ 10 lít - Sử dụng tương thích với dịch A (Acid) - Tỷ lệ Dịch A : Dịch B : Nước RO = 1:1,225:32,775	Can 10 lít	Can	3.000

TRUNG TÂM
Y TẾ
BÌNH GIANG
H. BÌNH GIANG
T. HẢI DƯƠNG

7	Kim chạy thận	Kim chạy thận nhân tạo, Trustmed	Kim chạy thận nhân tạo 16G/17G Đường kính ngoài của ống kim 1,6mm (16G), 1,4mm (17G) Kim chạy thận nhân tạo được làm từ nhựa PVC, PP, PE dùng trong y tế, không chứa DEHP và thép không gỉ SUS304 làm nguyên liệu chính, bao gồm nắp bảo vệ, cannula, cánh kim xoay, ống, kẹp, đầu kết nối và nắp đầu kết nối. Quá trình sản xuất được thực hiện trong phòng sạch cấp 100000, tiệt trùng bằng khí EO riêng biệt Sử dụng vật liệu y tế có độ đàn hồi cao với độ đàn hồi tốt. Thành trong của ống nhẵn, không có gờ và lõm. - Có kẹp giúp thao tác đơn giản và thuận tiện - Nắp bảo vệ có thể ngăn chặn hiệu quả việc kim đâm thủng, tránh nhiễm bẩn máu và bảo vệ người dùng. - Có back-eye hình oval để bảo đảm lưu lượng dòng máu cao, lưu lượng đạt không ít hơn 1000ml máu trong 30 phút ở chênh lệch áp suất 10kPa. Với áp suất cao hơn 30kPa lưu lượng máu không dưới 500ml trong 2 phút. - Chiều dài kim: 25mm(±2mm) - Chiều dài dây: 280mm(±2mm)	1000 cái/thùng	Kim	8.000
8	Dung dịch khử trùng quả lọc, màng lọc	Dung dịch khử khuẩn thiết bị lọc máu thận nhân tạo DIADEZ PAA	Thành phần: Hydrogen Peroxide ;Acid peracetic Acid acetic và Các thành phần phụ khác - Đạt tiêu chuẩn ISO13485 - Can 5 lít - Tính năng: làm sạch và khử khuẩn	5 L/can	Can	30
9	Dung dịch làm sạch máy	Dung dịch khử khuẩn máy chạy thận nhân tạo DIADEZ C50	Dung dịch chứa: - Axit Citric; Axit lactic; Nước tinh khiết ... Công dụng: - Làm sạch và khử khuẩn máy lọc thận nhân tạo	5 L/can	Can	20
10	Quả lọc hấp phụ 130A	Quả lọc hấp phụ sử dụng trong lọc máu thận nhân tạo MG150	- Thể tích hấp phụ: ≥ 150mL - Vật liệu vỏ: PC - Nắp quả lọc và miếng đệm mesh được làm từ Polypropylene - Vật liệu hấp phụ: Polystyrene resin sản xuất tại Mỹ - Phương thức khử trùng: Hấp tự động - Thể tích mỗi: ≤80ml - Lưu lượng máu tối đa tới 250mL/phút - Dải hấp phụ: 5~30kDa - Diện tích hấp phụ: ≥ 56.000m² - Nội trở tối đa: 4kPa - Áp suất chịu đựng tối đa: 100kPa - Độ chịu lực của hạt: 8,1N - Năng lực hấp phụ: PTH: 50%-53.5%, β2-MG: 44%-45%, Creatinine: 83%-85%, Protein bounded toxin: 40%-42%, IL-6: 21.8%-31.5%. - pH: Sự khác biệt giữa giá trị pH của ung dịch thử và dung dịch đối chứng trắng không được quá 1,5 - Độ hấp phụ tia cực tím nhỏ hơn 0,1 - Nội độc tố vi khuẩn dưới 0,5EU/mL - Kích thước lỗ 3-30nm (cho phép hấp phụ các chất có trọng lượng phân tử lớn) - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn: ISO 13485, EC, 2 FSC Châu Âu	1 quả/ hộp	Quả	250
11	Que thử tồn dư peroxide	Que thử tồn dư Peroxide Serim® GUARDIAN™	Dùng để kiểm tra nồng độ của chất khử khuẩn acid peracetic/ peroxide đã được giảm xuống mức an toàn sau khi rửa quả lọc, máy chạy thận nhân tạo hoặc hệ thống xử lý nước Có thể kiểm tra nồng độ Hydrogen Peroxide từ: 0, 1, 3, 5 và 10 ppm Thời gian nhúng: 2 giây Thời gian đọc kết quả: 15 giây - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Lọ 100 Test	Test	1.000
12	Test kiểm tra nồng độ Chlorine	Que thử hàm lượng Clo tổng dải thấp Serim® GUARDIAN™ HISENSE Ultra 0.1™	Dùng để đo mức độ clo thấp (chloramines/clo tự do) trong nước cấp dùng để chạy thận và cũng cho biết nồng độ Clo (chất tẩy Clo) tồn dư trong dung dịch đã sử dụng để súc rửa đường ống sau khi khử trùng thiết bị thẩm tách máu. Có thể kiểm tra nước với các nồng độ: 0, 0.1, 0.5 và 3ppm Thời gian nhúng và đọc kết quả: 30 giây - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Lọ 100 Test	Test	500
13	Test thử nước cứng	Que thử độ cứng của nước Serim® GUARDIAN™	Dùng để kiểm tra độ cứng của nước trong chạy thận nhân tạo hoặc hệ thống nước RO của bệnh viện. Có thể kiểm tra nước với các nồng độ: 0, 10, 25, 50 và 120ppm Thời gian nhúng: 1 giây Thời gian đọc kết quả: 10 giây - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Lọ 50 Test	Test	2.500
14	Muối viên	Muối viên tinh khiết (Pure Salt Tablets)	Dạng viên, màu trắng. Thành phần: NaCl 99.50%	Bao 25kg	Kg	500

